TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NGÃ BẢY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/2020/QĐST- DS	*N, ngày 08 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ toàn bộ án dân sự thụ lý số: 17/2020/TLST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Dương A, sinh năm 1973.

Trú tại: Khu vực F, phường H, thành phố N, Hậu Giang.

Bị đơn: Lê Thị B, sinh năm 1969.

Trú tại: Khu vực G, phường H, thành phố N, Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bị đơn thừa nhận có nợ tiền hụi và đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền hụi còn nợ là 82.100.000đ (Tám mươi hai triệu một trăm nghìn đồng); không tính lãi suất.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn tự nguyện nộp số tiền là 2.052.500đ (Hai triệu không trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.052.500đ (Hai triệu không trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo lai thu số 0000247 ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Văn Khởi

<u>Nơi nhận</u>:
- *TAND tỉnh Hậu Giang;*
- *VKSND TP. N;*
- *Chi cục THA DS TP. N;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*